Vai trò của quần chúng nhân dân trong thế trận chiến tranh nhân dân của Việt Nam

Ý 1:

III. MỘT SỐ NỘI DUNG CHỦ YẾU CỦA CHIẾN TRANH NHÂN DÂN BẢO VỆ TỔ

QUỐC

1. Tổ chức thế trận chiến tranh nhân dân

− Thế trận chiến tranh nhân dân là sự tổ chức bố trí lực lượng để tiến hành chiến tranh và

hoạt động tác chiến.

− Thế trận chiến tranh nhân dân sẽ được bố trí rộng khắp trên cả nước nhưng phải có trọng

tâm, trọng điểm. Xây dựng khu vực phòng thủ vững mạnh toàn diện, có khả năng, độc lập tác

chiến, đồng thời phối hợp với các lực lượng khác.

2. Tổ chức lực lượng chiến tranh nhân dân

− Lực lượng chiến tranh nhân dân là toàn dân đánh giặc, đánh giặc toàn diện, lấy lực lượng

vũ trang nhân dân gồm ba thứ quân làm nòng cốt.

− Lực lượng toàn dân được tổ chức chặt chẽ thành lực lượng quần chúng rộng rãi và lực

lượng quân sự.

− Lực lượng vũ trang nhân dân được xây dựng vững mạnh toàn diện, coi trọng cả số lượng

và chất lượng, trong đó lấy chất lượng là chính, lấy xây dựng chính trị làm cơ sở.

3. Phối hợp chặt chẽ chống quân địch tiến công từ bên ngoài vào và bạo loạn lật đổ từ

bên trong

− Kẻ thù xâm lược nước ta có thể sử dụng lực lượng tiến công từ bên ngoài vào và bạo loạn

lật đổ ở bên trong, đánh nhanh giải quyết nhanh, vì vậy buộc ta phải chủ động ngăn chặn ý đồ

của chúng, không để kẻ địch cấu kết với nhau.

− Trong quá trình chuẩn bị lực lượng vũ trang phải có kế hoạch, phương án chiến đấu và

được quán triệt tới mọi người, kết hợp giải quyết tốt các tình huống chiến đấu diễn ra.

Ý 2:

4. Nghệ thuật đánh giặc của ông cha ta

a. Về tư tưởng chỉ đạo tác chiến

Tư tưởng chỉ đạo tác chiến là: tư tưởng tiến công, coi đó là quy luật để giành thắng lợi

trong suốt quá trình chiến tranh.

Tư tưởng tiến công thể hiện: Thực hiện tiến công liên tục mọi lúc, mọi nơi, từ cục bộ đến

toàn bộ. Tư tưởng tiến công được xem như sợi chỉ đỏ xuyên suốt trong quá trình chuẩn bị và

tiến hành chiến tranh giữ nước.

Tư tưởng đó thể hiện rất rõ trong đánh giá đúng kẻ thù, chủ động đề ra kế sách đánh,

phòng, khẩn trương chuẩn bị lực lượng kháng chiến, tìm mọi biện pháp làm cho địch suy yếu,

tạo ra thế và thời cơ có lợi để tiến hành phản công, tiến công.

b. Về mưu kế đánh giặc

Mưu: là để lừa địch, đánh và chỗ yếu, chỗ sơ hở, chỗ ít phòng bị, làm cho chúng bị động,

lúng túng đối phó.

Kế: là để điều địch theo ý định của ta, giành quyền chủ động, buộc chúng phải đánh theo

cách đánh của ta.

− Trong các cuộc chiến tranh giải phóng đất nước, ông cha ta đã tạo được thế trận chiến

tranh nhân dân, thực hiện toàn dân đánh giặc, kết hợp các cách đánh, các lực lượng cùng đánh.

− Ông cha ta đã kết hợp chặt chẽ giữa quân triều đình, quân địa phương và dân binh, thổ binh

các làng xã cùng đánh địch, làm cho lực lượng địch luôn bị phân tán, không thực hiện được hợp

quân ở Thăng Long.

− Để bảo vệ Thăng Long, Lý Thường Kiệt đã xây dựng tuyến phòng ngự trên sông Như

Nguyệt để chặn giặc, khi quân nhà Tống tiến công vượt sông Như Nguyệt không thành, phải

chuyển vào phòng ngự, ông đã

dùng quân địa phương và dân binh liên tục quấy rối, làm cho địch mệt mỏi, căng thẳng, tạo thời

cơ cho quân đội nhà Lý chuyển sang phản công giành thắng lợi.

44

− Biết kết hợp chặt chẽ giữa tiến công quân sự với binh vận, ngoại giao, tạo thế mạnh cho

ta, biết phá thế mạnh của giặc, trong đó tiến công quân sự luôn giữ vai trò quyết định. Trong

cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, Lê Lợi và Nguyễn Trãi không những giỏi trong bày mưu, lập kế để

đánh thắng giặc trên chiến trường, mà còn thực hiện “mưu phạt công tâm”, đánh vào lòng người.

− Trong tác chiến triệt để khoét sâu điểm yếu của địch là tác chiến ở chiến trường xa, tiếp tế

khó khăn, nên đã triệt phá lương thảo, hậu cần của địch, làm cho quân địch rơi vào cảnh “người

không có lương ăn, ngựa không có nước uống”. Điển hình như trong cuộc kháng chiến chống

quân Mông - Nguyên xâm lược, đội quân của Trần Khánh Dư đã tiêu diệt toàn bộ đoàn thuyền

lương thảo của giặc do Trương Văn Hổ chỉ huy ở bến Vân Đồn, làm cho giặc ở Thăng Long vô

cùng hoảng loạn.

c. Nghệ thuật chiến tranh nhân dân, toàn dân đánh giặc

Nghệ thuật toàn dân đánh giặc là một trong những nét độc đáo trong nghệ thuật quân sự

của tổ tiên ta, được thể hiện cả trong khởi nghĩa và trong chiến tranh giải phóng. Nét độc đáo

đó xuất phát từ lòng yêu nước thương nòi của nhân dân ta, từ tính chất tự vệ, chính nghĩa của

các cuộc kháng chiến.

Nội dung cơ bản của nghệ thuật toàn dân đánh giặc là: mỗi người dân là một người lính,

đánh giặc theo cương vị, chức trách của mình. Mỗi thôn, xóm, bản, làng là một pháo đài diệt

giặc. Cả nước là một chiến trường, tạo ra thế trận chiến tranh nhân dân liên hoàn, vững chắc,

làm cho địch đông mà hóa ít, mạnh mà hóa yếu, rơi vào trạng thái bị động, lúng túng và bị sa

lầy.

Thời nhà Trần đã thi hành kế sách “Chúng chí thành thành” nghĩa là ý chí dân tộc mạnh

hơn mọi thành lũy, thực hiện “khoan thư sức dân làm kế sâu rễ, bền gốc là thượng sách giữ

nước”.

Trong thế kỷ XV, Nguyễn Trãi cho rằng “phàm mưu việc lớn lấy dân làm gốc”, “yêu dân

như con”, “việc nhân nghĩa cốt ở yên dân”; ông cho rằng “phúc chu thủy tín dân do thủy” nghĩa

là nâng thuyền, lật thuyền mới biết sức dân.

d. Nghệ thuật lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh

Nghệ thuật lấy nhỏ đánh lớn, lấy ít địch nhiều, lấy yếu chống mạnh chính là sản phẩm của

lấy “thế”thắng “lực”, là sự kết hợp của Lực – Thế - Thời - Mưu. Quy luật của chiến tranh là

mạnh được yếu thua, nhưng từ trong thực tiễn chống giặc ngoại xâm, cha ông ta đã sớm xác

định đúng về sức mạnh trong chiến tranh, đó là sức mạnh tổng hợp của nhiều yếu tố, chứ

không thuần túy là sự so sánh, hơn kém về quân số,

vũ khí.

Để chống lại 30 vạn quân Tống xâm lược năm 1077, nhà Lý trong khi chỉ có khoảng 10

vạn quân. Lý Thường Kiệt đã tận dụng được ưu thế địa hình và các yếu tố khác để tạo ra sức

mạnh lớn hơn địch và đánh thắng địch.

Nhà Trần có khoảng 15 vạn quân. Chống giặc Nguyên Mông lần 2 là 60 vạn, lần 3 là

khoảng 50 vạn. Nhà Trần đã “lấy đoản binh để chế trường trận”, hạn chế sức mạnh của giặc để

thắng giặc.

Trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, quân số lúc cao nhất khoảng 15 vạn, nhưng đã đánh

thắng 80 vạn quân Minh vì đã vận dụng “tránh thế ban mai, đánh lúc chiều tà” và vận dụng

cách đánh “vây thành diệt viện”.

Hoàng đế Quang Trung, có khoảng 10 vạn quân, nhưng với lối đánh thần tốc, táo bạo, bất

ngờ đã đánh thắng 29 vạn quân Mãn Thanh xâm lược vào năm 1789.

e. Nghệ thuật kết hợp đấu tranh giữa các mặt trận quân sự, chính trị, ngoại giao,

binh vận

45

Chiến tranh là cuộc đọ sức quyết liệt trên nhiều mặt đối với mỗi quốc gia trong cuộc chiến.

Trong chống giặc ngoại xâm ông cha ta đã biết kết hợp chặt chẽ các mặt trận nhằm tạo ra sức

mạnh tổng hợp.

Mặt trận chính trị là nhằm cổ vũ tinh thần yêu nước của nhân dân ta, quy tụ sức mạnh đại

đoàn kết dân tộc, là cơ sở để tạo ra sức mạnh quân sự.

Mặt trận quân sự là mặt trận chủ yếu, quyết liệt nhất, thực hiện tiêu diệt địch. Quyết định

thắng lợi trực tiếp của chiến tranh, tạo đà, tạo thế cho các mặt trận khác phát triển.

Mặt trận ngoại giao có vị trí rất quan trọng, đề cao tính chính nghĩa của nhân dân ta, phân

hóa, cô lập kẻ thù, tạo thế có lợi cho cuộc chiến.

Mặt trận binh vận để vận động làm tan rã hàng ngũ của giặc, góp phần quan trọng hạn chế

thấp nhất tổn thất của nhân dân ta trong chiến tranh.

f. Nghệ thuật tổ chức và thực hành các trận đánh lớn

Trong các triều đại phong kiến, ông cha ta đã tổ chức và tiến hành các trận đánh quyết

định để giải phóng đất nước, kết thúc chiến tranh.

Thế kỷ XI, quân đội nhà Lý dưới sự chỉ huy của Lý Thường Kiệt đã thắng lợi vang dội tại

chiến tuyến Như Nguyệt, đây là điển hình về kết hợp chặt chẽ hai hình thức tác chiến phòng

ngự và phản công trên quy mô chiến lược, chiến thuật.

Thế kỷ XIII, trong cuộc kháng chiến chống quân Mông - Nguyên lần thứ hai, Trần Quốc

Tuấn đã tổ chức một cuộc rút lui chiến lược, làm thất bại kế hoạch hợp vây của địch. Sau đó,

quân đội nhà Trần tiến hành các cuộc phản công lớn ở Chương Dương và Hàm Tử để đánh tan

đội quân xâm lược.

Trong cuộc khởi nghĩa Lam Sơn, sau 10 năm chiến đấu gian khổ, bền bỉ, ngoan cường,

nghĩa quân Lam Sơn đã giành thắng lợi quyết định trong trận Chi Lăng - Xương Giang năm

1427. Đây là trận hiệp đồng tác chiến mẫu mực của Lê Sát, Trần Nguyên Hãn, Nguyễn Xí,

Phạm Văn Xảo.

Cuối thế kỷ XVIII, thiên tài quân sự Nguyễn Huệ đã tổ chức và thực hành nhiều trận đánh

lớn, trong đó điển hình là chiến thắng Rạch Gầm - Xoài Mút năm 1785 và Ngọc Hồi - Đống

Đa năm 1789.

Ý 3:

NHẬN THỨC CHUNG VỀ PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN NINH TỔ

QUỐC

1. Quan điểm về quần chúng nhân dân và vai trò của quần chúng nhân dân trong bảo vệ

an ninh Tổ quốc

a. Quan điểm về quần chúng nhân dân

− Quần chúng nhân dân là lực lượng đông đảo, là nền tảng cho một nước, là gốc rễ của một

dân tộc, là động lực chính để thúc đẩy sự phát triển của xã hội.

− Những nhận thức sai lạc về vai trò của quần chúng nhân dân:

+ Triết học duy tâm: Xã hội chia làm hai hạng người ("hạng thượng lưu" và "hạng thứ dân");

thượng đế, tinh thần là tuyệt đối; vua là thiên tử, thay trời trị dân.

+ Các chế độ quân chủ tư sản hiện đại nêu vấn đề "Dân chủ", "Lấy dân làm gốc", nhưng

khác nhau về bản chất.

+ Chủ nghĩa Mác - Lênin khẳng định vai trò của quần chúng nhân dân quyết định sự phát triển

của xã hội, chính nhân dân lao động là người làm nên lịch sử.

− Thực tiễn lịch sử dựng nước và giữ nước của ông cha ta đã chứng minh qua các thời kỳ

đều dựa vào dân, khẳng định dân là gốc, biết sử dụng sức mạnh của dân để đánh tan các đội

quân xâm lược hùng mạnh.

Trên cơ sở kế thừa tư tưởng của ông cha ta, Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh trong suốt quá

trình lãnh đạo cách mạng luôn nêu cao tư tưởng cách mạng là của dân do dân và vì dân. Chủ

tịch Hồ Chí Minh đưa ra những quan điểm về dân "Trong bầu trời không có gì quý bằng nhân

dân", "Dễ trăm lần không dân cũng chịu, khó vạn lần dân liệu cũng xong"...

− Ngày nay trong thời kỳ hội nhập quốc tế sâu rộng, đất nước đang chuyển sang thời kì

phát triển mới với nhiều thời cơ và thách thức mới, Đảng và Nhà nước ta có nhiều chủ trương

quan trọng về đổi mới công tác lãnh đạo của Đảng tăng cường mối quan hệ giữa Đảng và nhân

dân.

b. Vai trò của quần chúng nhân dân trong bảo vệ an ninh Tổ quốc

Đặc điểm của cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh Tổ quốc là diễn ra trên diện rộng, là cuộc chiến

đấu thường xuyên mang tính gay go, quyết liệt, phức tạp và lâu dài. Bọn gián điệp, phản động và

tội phạm khác luôn tìm cách trà trộn trong quần chúng, lợi dụng, lôi kéo, mê hoặc, kể cả khống

chế, để hoạt động.

− Quần chúng nhân dân có khả năng phát hiện, quản lí, giáo dục, cải tạo các loại tội phạm

để thu hẹp dần đối tượng phạm tội.

− Người dân có ý thức tự giác, có tinh thần làm chủ cuộc sống mới lành mạnh, sẽ khắc

phục dần những sơ hở, thiếu sót khiếnđịch và bọn tội phạm có thể lợi dụng.

− Lực lượng công an có hạn, nên công tác bảo vệ an ninh trật tự cần phải có sự tham gia

của đông đảo quần chúng nhân dân. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã từng nói: "Nhân dân giúp ta nhiều

thì thành công nhiều, giúp ta ít thì thành công ít, giúp ta hoàn toàn thì thắng lợi hoàn toàn"

2. Nhận thức về phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

a. Khái niệm phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là một hình thức hoạt động tự giác, có tổ chức

của đông đảo nhân dân lao động tham gia phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh chống các loại tội

phạm nhằm bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội, bảo vệ tài sản nhà nước và

tính mạng, tài sản của nhân dân.

70

b. Vị trí, tác dụng của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là một bộ phận gắn bó chặt chẽ với các phong

trào hành động cách mạng khác.

− Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc giữ vị trí chiến lược, là một trong những biện

pháp công tác cơ bản của lực lượng công an nhân dân, là nền tảng cơ bản trong sự nghiệp bảo vệ

an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã hội.

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc có tác dụng trực tiếp trong phòng ngừa đấu

tranh chống tội phạm, ngăn ngừa làm giảm tai nạn, đấu tranh đẩy lùi các tệ nạn xã hội và các

hiện tượng tiêu cực trong đời sống xã hội.

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc còn giúp lực lượng công an có điều kiện để

triển khai sâu rộng các mặt công tác nghiệp vụ.

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là động lực quan trọng để nâng cao ý thức tự

giác của hàng chục triệu người tham gia vào công tác bảo vệ an ninh Tổ quốc ở từng đường

phố, từng thôn, xóm, phường, xã, cơ quan, xí nghiệp, tạo thành thế chủ động trong phòng

ngừa, phát hiện và đấu tranh trấn áp tội phạm tạo thành một thế trận an toàn về an ninh trật tự.

− Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc là hình thức cơ bản để tập hợp thu hút đông

đảo quần chúng phát huy quyền làm chủ của quần chúng nhân dân tham gia bảo vệ an ninh trật

tự.

Phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc thực chất là hình thức hoạt động có tổ chức,

do đông đảo quần chúng nhân dân lao động tham gia; là điều kiện cơ bản để nhân dân thực

hiện quyền làm chủ trên lĩnh vực bảo vệ an ninh trật tự.

Sức mạnh to lớn và khả năng sáng tạo của quần chúng nhân dân chỉ được phát huy khi được

tổ chức thành phong trào hành động cách mạng cụ thể. Vì vậy, phong trào toàn dân bảo vệ an

ninh Tổ quốc là hình thức cơ bản để tập hợp, thu hút đông đảo nhân dân, phát huy quyền làm

chủ của họ trên lĩnh vực bảo vệ an ninh - trật tự.

c. Mục đích của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh trật tự

Huy động sức mạnh của nhân dân để phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn đấu tranh với các

loại tội phạm, bảo vệ an ninh chính trị, giữ gìn trật tự an toàn xã hội và phục vụ đắc lực việc

thực hiện nhiệm vụ chính trị của Đảng, gắn với các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước,

của các ban, ngành, đoàn thể và của địa phương..., góp phần xây dựng và bảo vệ tổ quốc Việt

Nam xã hội chủ nghĩa.

d.Đặc điểm của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

− Đối tượng tham gia phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đa dạng, liên quan đến

mọi người, mọi tầng lớp của xã hội.

− Nội dung, hình thức, phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

ở các địa bàn, lĩnh vực khác nhau có sự khác nhau.

− Xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn liền với các cuộc vận động

khác của Đảng và Nhà nước, gắn liền với việc thực hiện các chính sách của địa phương.

II. NỘI DUNG, PHƯƠNG PHÁP XÂY DỰNG PHONG TRÀO TOÀN DÂN BẢO VỆ AN

NINH TỔ QUỐC

1. Nội dung cơ bản của công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

a. Giáo dục, nâng cao cảnh giác cách mạng, phát huy truyền thống yêu nước của nhân

dân tham gia phòng ngừa đấu tranh chống mọi âm mưu hoạt động của các thế lực thù

địch trong và ngoài nước, bao gồm:

− Chống chiến tranh tâm lí phá hoại tư tưởng của các thế lực thù địch.

− Bảo vệ an ninh kinh tế, an ninh xã hội, bảo vệ bí mật quốc gia.

71

− Chống địch lợi dụng dân tộc, tôn giáo, lợi dụng dân chủ, nhân quyền để gây mất ổn định

chính trị.

− Giữ vững khối đoàn kết toàn dân, ổn định chính trị, bảo vệ nội bộ, góp phần xây dựng hệ

thống chính trị ở cơ sở trong sạch vững mạnh.

b. Vận động toàn dân tích cực tham gia chương trình quốc gia phòng chống tội phạm

− Vận động nhân dân tích cực tham gia phát hiện, tố giác, đấu tranh chống các loại tội

phạm, góp phần giữ vững ổn định an ninh trật tự tại địa bàn.

− Vận động nhân dân tham gia quản lí, giáo dục, cảm hoá những người cần phải giáo dục

tại cộng đồng dân cư; tham gia vận động người phạm tội đang lẩn trốn ra tự thú; thực hiện các

biện pháp phòng ngừa tình trạng thanh thiếu niên phạm tội; tham gia quản lí giáo dục trẻ em làm

trái pháp luật.

− Vận động nhân dân chấp hành và tham gia giữ gìn trật tự an toàn giao thông, trật tự công

cộng, trật tự đô thị, giữ gìn vệ sinh mĩ quan nơi công cộng, tham gia phòng chống gây rối trật tự

công cộng, ngăn chặn kịp thời các vụ việc lộn xộn xảy ra ở nơi công cộng.

− Hướng dẫn và vận động nhân dân bài trừ tệ nạn xã hội, bài trừ các hủ tục lạc hậu, đấu tranh

bài trừ văn hoá phẩm độc hại.

− Xây dựng cơ quan đơn vị, cụm dân cư và từng gia đình an toàn, đoàn kết, xây dựng nếp

sống văn hoá trong cộng đồng dân cư, giữ vững đạo đức trong sáng lành mạnh, giữ gìn thuần

phong mĩ tục, truyền thống tốt đẹp của người Việt Nam, bảo vệ môi trường sống.

c. Xây dựng và mở rộng liên kết phối hợp chặt chẽ với các ngành, các đoàn thể quần

chúng, các tổ chức chính trị - xã hội trong các phong trào của địa phương

Kết hợp lồng ghép phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các cuộc vận động

cách mạng khác của Đảng, Nhà nước ở địa phương như cuộc vận động xoá đói giảm nghèo,

vận động toàn dân đoàn kết xây dựng nếp sống văn hoá mới,...

− Xây dựng và thực hiện có hiệu quả các nghị quyết liên tịch, thông tư liên ngành, các quy

chế phối hợp hoạt động giữa Công an xã với Đoàn thanh niên, Hội phụ nữ, Hội cựu chiến binh,

các cơ quan, trường học đóng trên địa bàn.

− Thường xuyên theo dõi nắm bắt tình hình việc thực hiện nhiệm vụ chính trị, xây dựng và

phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương, kịp thời đề xuất lồng ghép nội dung, yêu cầu của phong

trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc phù hợp, nhằm phát huy vai trò của quần chúng trong việc

bảo vệ an ninh - trật tự.

d. Tham gia xây dựng tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng tại cơ sở vững

mạnh

− Thông qua phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc để rèn luyện, thử thách xây dựng

đội ngũ cán bộ viên chức nhà nước ở cơ sở.

− Thông qua phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc để thường xuyên đóng góp ý kiến

xây dựng cho tổ chức Đảng, chính quyền cơ sở, lực lượng công an trong sạch, vững mạnh.

− Những nội dung cơ bản trên có mối quan hệ chặt chẽ với nhau. Khi thực hiện những nội

dung trên đây phải căn cứ vào tình hình điều kiện hoàn cảnh cụ thể của từng nơi; đặc biệt, phải

căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, bảo đảm quốc phòng, an ninh ở từng địa

phương, từng cơ sở để đề ra nội dung công tác cho thích hợp, có hiệu quả.

2. Phương pháp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

a. Hiểu rõ tình hình và xây dựng kế hoạch phát động phong trào toàn dân bảo vệ an

ninh Tổ quốc

− Hiểu rõ tình hình: Điều tra nghiên cứu nắm vững tình hình mọi mặt liên quan đến an ninh

trật tự. Đây là công việc đầu tiên dùng làm cơ sở để định ra nội dung, hình thức, phương pháp

tiến hành các bước tiếp theo.

72

+ Nội dung nắm tình hình bao gồm:

Vị trí địa lí, đặc điểm địa bàn về phân bố dân cư, phong tục tập quán, nghề nghiệp truyền

thống, vấn đề tôn giáo, dân tộc.

Tình hình an ninh trật tự trên địa bàn.

Tình hình quần chúng chấp hành đường lối chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước,

các quy định của địa phương; những mâu thuẫn trong nội bộ nhân dân; tâm tư nguyện vọng của

đại bộ phận quần chúng nhân dân.

Tình hình các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng về vai trò lãnh đạo, chỉ đạo việc

tổ chức động viên quần chúng tham gia phong trào hành động cách mạng của địa phương, sự đoàn

kết nhất trí trong nội bộ những hiện tượng tiêu cực.

Tình hình diễn biến của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc trên địa bàn qua từng

thời kì; chú ý tới những mặt yếu kém, trì trệ, nguyên nhân và những bài học kinh nghiệm rút ra.

Những sơ hở thiếu sót của ta trong việc thực hiện chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà

nước mà kẻ xấu có thể lợi dụng để kích động quần chúng, chia rẽ nội bộ nhân dân, chia rẽ nhân

dân với Đảng, với Chính quyền, với lực lượng vũ trang ở địa phương.

+ Phương pháp nắm tình hình:

Nghiên cứu khai thác các tài liệu sẵn có để nắm tình hình địa bàn.

Đi sát cơ sở tiếp xúc gặp gỡ, thu thập ý kiến của các tổ chức, các tầng lớp dân cư khác nhau.

Trực tiếp điều tra khảo sát mọi hoạt động của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể và quần

chúng nhân dân ở địa phương.

Kết hợp chặt chẽ với việc sử dụng các lực lượng, phương tiện, biện pháp nghiệp vụ khác

để nắm tình hình. Kết hợp nắm tình hình chung toàn địa bàn với đi sâu nắm tình hình cụ thể

từng khu vực và nắm tình hình toàn diện các mặt chính trị, kinh tế, văn hoá, xã hội, an ninh

quốc phòng với đi sâu nắm vững những khía cạnh mà nội dung, yêu cầu của công tác vận động

quần chúng đặt ra.

− Xây dựng kế hoạch phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

+ Nội dung của kế hoạch:

Đánh giá tổng quát tình hình an ninh trật tự, tinh thần cảnh giác cách mạng, ý thức trách

nhiệm của quần chúng nhân dân, thực trạng phong trào toàn dân trong thời gian đã qua và xác

định sự cần thiết phải tiến hành vận động xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

trong thời gian tới.

Xác định mục đích, yêu cầu cụ thể phải đạt được của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ

quốc.

Xác định nội dung cụ thể của công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ

quốc và hình thức, biện pháp để thực hiện nội dung cụ thể đó.

Xác định cách thức tổ chức thực hiện kế hoạch.

+ Phương pháp xây dựng kế hoạch:

Tiến hành viết dự thảo kế hoạch phát động phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc, đảm

bảo đủ về nội dung, đúng về thể thức văn bản quản lí nhà nước quy định.

Tiến hành gửi bản dự thảo kế hoạch đến tổ chức cá nhân có liên quan để lấy ý kiến.

Tiếp thu ý kiến đóng góp của tập thể, tiến hành nghiên cứu bổ sung, xây dựng hoàn chỉnh bản

kế hoạch trình Chủ tịch ủy ban nhân dân phường, xã phê duyệt và tổ chức thực hiện.

b. Tuyên truyền, giáo dục và hướng dẫn quần chúng nhân dân thực hiện nhiệm vụ

bảo vệ an ninh - trật tự

− Tuyên truyền, giáo dục quần chúng nhân dân

73

+ Nội dung tuyên truyền giáo dục:

Tuyên truyền để nhân dân nhận thức rõ về bản chất, âm mưu, phương thức thủ đoạn hoạt

động của các thế lực thù địch và các loại tội phạm; thấy được tầm quan trọng, tính chất phức

tạp, quyết liệt và lâu dài của cuộc đấu tranh bảo vệ an ninh quốc gia, giữ gìn trật tự an toàn xã

hội.

Tuyên truyền giáo dục nhân dân hiểu về đường lối chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà

nước, các quy định, phong tục tập quán tốt đẹp của địa phương, nghĩa vụ và quyền lợi của

công dân đối với việc bảo vệ an ninh trật tự.

Ngoài những nội dung trên, tuỳ theo tình hình cụ thể từng nơi, từng lúc mà lựa chọn, xác định

thêm những nội dung khác để tuyên truyền giáo dục quần chúng nhân dân cho thích hợp.

+ Phương pháp tuyên tuyền giáo dục:

Triệt để khai thác sử dụng phương tiện thông tin đại chúng và các loại hình văn hoá, giáo dục,

nghệ thuật, áp phích khẩu hiệu, biểu ngữ... để tuyên truyền giáo dục quần chúng nhân dân đạt hiệu

quả.

Thông qua các hình thức sinh hoạt, hội họp của các tổ chức chính trị - xã hội và thông qua

hệ thống giáo dục các cấp ở địa phương để tuyên truyền giáo dục quần chúng.

Sử dụng lực lượng báo cáo viên, tuyên truyền viên để tuyên truyền giáo dục quần chúng theo

từng chuyên đề có liên quan trong từng thời gian thích hợp.

Thường xuyên tiếp xúc, gặp gỡ trực tiếp quần chúng để tọa đàm, trao đổi, giải thích những

vấn đề về bảo vệ an ninh trật tự; thuyết phục, tranh thủ những người có uy tín trong cộng đồng dân

cư để họ đồng tình với chủ chương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, từ đó tích cực

tham gia thuyết phục, giáo dục những người lừng chừng chậm tiến trong gia đình và cộng đồng.

Tổ chức tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức cho cán bộ trong Đảng, trong chính quyền,

cán bộ lãnh đạo các ngành, các đoàn thể nhân dân, các tổ chức xã hội.

Kết hợp tuyên truyền giáo dục rộng rãi với tuyên truyền giáo dục cá biệt bằng lời lẽ đơn

giản và thực tế sinh động.

Tuyên truyền giáo dục quần chúng phải bám sát nhiệm vụ chính trị của địa phương, tâm tư

nguyện vọng của nhân dân.

Kịp thời biểu dương người tốt việc tốt, khuyến khích các điển hình tiên tiến, đồng thời gây

dư luận xã hội nghiêm khắc lên án những hành động tiêu cực, vi phạm pháp luật.

Các nội dung công tác cụ thể phương pháp tuyên truyền giáo dục quần chúng nhân dân trên đây

có mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với nhau và trong từng nội dung của phương pháp đó cũng có ưu

điểm, nhược điểm khác nhau, vì vậy phải tuỳ tình hình cụ thể ở từng nơi, từng lúc để vận dụng linh

hoạt, hiệu quả.

− Hướng dẫn nhân dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh - trật tự

Hướng dẫn nhân dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự là chỉ cho họ biết cách

phòng ngừa, chủ động phát hiện và giúp đỡ cơ quan chức năng đấu tranh có hiệu quả với

những hoạt động phá hoại của các thế lực phản động, hoạt động của các loại tội phạm; phòng

ngừa các tai nạn, bài trừ các tệ nạn xã hội.

+ Nội dung hướng dẫn quần chúng bao gồm:

Hướng dẫn quần chúng bảo vệ, thực hiện đường lối chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà

nước; xây dựng và thực hiện các quy định về công tác bảo vệ an ninh trật tự ở địa phương.

Hướng dẫn quần chúng nhân dân phòng ngừa tội phạm, tham gia hoà giải các mâu thuẫn

trong nội bộ nhân dân; quản lí, giáo dục các đối tượng cần phải quản lí giáo dục ở địa phương.

Hướng dẫn quần chúng nhân dân phát hiện tố giác với công an, chính quyền địa phương

những người, sự việc, hiện tượng nghi vấn xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự an toàn xã hội.

74

Hướng dẫn quần chúng nhân dân lên án, đấu tranh chống mọi biểu hiện tiêu cực, các lề

thói hủ tục lạc hậu trong đời sống kinh tế - xã hội, phòng ngừa và làm giảm các tai nạn, bài trừ

các tệ nạn xã hội, bảo vệ môi trưhội,

Hướng dẫn quần chúng nhân dân tham gia xây dựng các tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn

thể cách mạng; tham gia góp ý kiến xây dựng lực lượng công an, dân quân tự vệ trong sạch,

vững mạnh.

Phương pháp hướng dẫn quần chúng nhân dân thực hiện nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự là

đi từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, từ việc bảo vệ những lợi ích cá nhân trước mắt

đến lợi ích lâu dài của tập thể; từ việc bảo vệ lợi ích kinh tế đơn thuần đến bảo vệ đường lối,

chính sách của Đảng; từ việc bí mật tố giác và cung cấp tài liệu, tin tức về hoạt động của bọn

tội phạm đến công tác đấu tranh trực diện với chúng một cách có tổ chức.

c. Phối hợp chặt chẽ các lực lượng, các ngành, các cơ quan nhà nước, các tổ chức xã hội

ở địa phương để tổ chức vận động toàn dân bảo vệ an ninh trật tự

− Phối hợp chặt chẽ các lực lượng, các tổ chức quần chúng làm nhiệm vụ an ninh trật tự trên

địa bàn phường, các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp đóng trên địa bàn để xây dựng các hình

thức tổ chức quần chúng tự quản, hội đồng an ninh trật tự, ban bảo vệ dân phố, lực lượng dân

phòng và lực lượng bảo vệ chuyên trách của các cơ quan doanh nghiệp.

− Phối hợp với các lực lượng, cơ quan đơn vị, tổ chức đoàn thể quần chúng để tuyên truyền,

vận động, giáo dục, hướng dẫn giác ngộ cho người dân nắm vững những yêu cầu của công tác

bảo vệ an ninh - trật tự trên địa bàn, nghĩa vụ và quyền lợi của công dân trong việc thực hiện

nhiệm vụ bảo vệ an ninh - trật tự.

− Phối hợp với cơ quan đơn vị, các tổ chức đoàn thể chính trị - xã hội trong việc chỉ đạo

hướng dẫn thực hiện các mục tiêu, yêu cầu đề ra trong công tác tổ chức vận động quần chúng

bảo vệ an ninh trật tự.

d. Xây dựng các tổ chức, lực lượng quần chúng nòng cốt làm hạt nhân để xây dựng

phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc

− Các tổ chức quần chúng nòng cốt làm nhiệm vụ an ninh trật tự ở địa bàn cơ sở

Hiện nay ở các cơ sở xã phường trong toàn quốc thường có ba loại hình tổ chức quần chúng

làm công tác an ninh trật tự là:

+ Hội đồng an ninh trật tự ở cơ sở có nhiệm vụ giúp (tư vấn) cho cấp ủy, chính quyền, thủ

trưởng cơ quan doanh nghiệp,... đề ra chủ trương, quyết định biện pháp và chỉ đạo công tác an

ninh trật tự chung trong xã, phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp,...

+ Ban an ninh trật tự và ban bảo vệ dân phố với chức năng quản lí, điều hành.

+ Các tổ an ninh nhân dân, an ninh công nhân, đội dân phòng, đội thanh niên xung kích an

ninh với chức năng thực hành, trực tiếp thực thi các nhiệm vụ bảo vệ an ninh trật tự ở các cơ

sở.

Tổ an ninh nhân dân được cơ cấu ở các thôn, xóm, tổdân phố.

Tổ an ninh công nhân được cơ cấu ở các tổ, đội sản xuất, phân xưởng, phòng, ban trong cơ

quan, doanh nghiệp.

Đội dân phòng là tổ chức chuyên môn của quần chúng được lập ra có nhiệm vụ tuần tra,

canh gác bảo vệ an ninh trật tự, phòng cháy chữa cháy hoặc huy động cho các hoạt động đột

xuất về an ninh trật tự.

Các đội thanh niên xung kích an ninh, đội thiếu niên sao đỏ là tổ chức của Đoàn thanh

niên, Đội thiếu niên lập ra để thu hút thanh, thiếu niên vào hoạt động bảo vệ an ninh trật tự.

− Nội dung, yêu cầu xây dựng các tổ chức quần chúng nòng cốt làm nhiệm vụ bảo vệ an

ninh trật tự

75

+ Cần phải lựa chọn người có đủ tiêu chuẩn, có uy tín với quần chúng, được quần chúng

tin yêu, có khả năng và điều kiện đảm nhiệm các mặt công tác về an ninh trật tự ở cơ sở.

+ Lựa chọn người có khả năng tổ chức, điều hành các hoạt động có liên quan đến an ninh

trật tự, bản thân có ý thức tự giác, tự nguyện và trách nhiệm cao trong việc thực hiện nhiệm vụ,

hoàn thành các thủ tục báo cáo cấp có thẩm quyền ra quyết định giao nhiệm vụ cho họ.

+ Bồi dưỡng, hướng dẫn để đội ngũ cán bộ cơ sở nắm vững chức năng nhiệm vụ, quyền hạn,

lề lối làm việc, mối quan hệ và phân công đảm nhiệm công việc cụ thể để cán bộ cơ sở có kế

hoạch thực hiện.

+ Thường xuyên có kế hoạch bồi dưỡng kiến thức về pháp luật, nghiệp vụ, tình hình an ninh

trật tự trên địa bàn trong từng thời gian và nhiệm vụ đặt ra trong việc giữ gìn an ninh trật tự.

+ Nắm vững những diễn biến hoạt động của đội ngũ cán bộ cơ sở có kế hoạch thăm hỏi

động viên kịp thời đối với cán bộ tốt có năng lực, đồng thời uốn nắn các lệch lạc của cán bộ cơ

sở; tạo điều kiện về vật chất và tinh thần, việc làm, đời sống, quan hệ sinh hoạt trong phạm vi điều

kiện cho phép.

− Phương pháp xây dựng các tổ chức quần chúng nòng cốt được

tiến hành:

+ Xác định hình thức tổ chức quần chúng cần xây dựng.

+ Xác định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của tổ chức quần chúng được xây dựng.

+ Đề xuất cấp ủy, chính quyền ra quyết định thành lập tổ chức quần chúng bảo vệ an ninh

trật tự.

e. Xây dựng điển hình và nhân điển hình tiên tiến làm cơ sở để tổ chức vận động

quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc

− Điển hình tiên tiến là những cá nhân, đơn vị, cơ sở đạt được thành tích xuất sắc nổi trội,

có đặc thù chung phổ biến giúp các cá nhân, đơn vị khác học tập, noi theo.

− Nhân điển hình tiên tiến là việc tổ chức học tập, phát triển những nhân tố tích cực của

phong trào toàn dân thành phổ biến rộng khắp. Thực chất của nhân điển hình tiên tiến là việc

phổ biến kinh nghiệm điển hình, động viên thúc đẩy phong trào lên một bước mới có chất lượng

cao hơn, đồng đều hơn. Để nhân rộng điển hình tiên tiến cần làm tốt các công việc cụ thể sau

đây:

+ Lựa chọn điển hình tiên tiến.

+ Tổ chức rút kinh nghiệm điển hình tiên tiến.

+ Phổ biến kinh nghiệm điển hình tiên tiến.

f. Lồng ghép nội dung của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các phong

trào khác của nhà trường và của địa phương

Để thúc đẩy được phong trào và duy trì phong trào được thường xuyên, tránh được sự suy

thoái của phong trào sau một thời gian hoạt động, thì việc kết hợp và lồng ghép nội dung của

phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc tại địa phương với các phong trào khác là một hình thức tốt

để duy trì và thúc đẩy phong trào.

− Nội dung của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được kết hợp với các phong

trào khác của nhà trường và của địa phương:

+ Lồng ghép trong phong trào đền ơn đáp nghĩa, chăm sóc người có công với nước, nội

dung đảm bảo giữ gìn an ninh trật tự là nội dung bảo vệ tài sản công dân phòng ngừa tội phạm

xâm phạm sở hữu, xâm phạm tính mạng, sức khoẻ của những người được chăm sóc, tạo thành

một phong trào chung của địa phương.

+ Kết hợp đưa nội dung giáo dục những người cần phải giáo dục tại xã, phường, thị trấn là

một nội dung của phong trào xây dựng làng văn hoá, khu phố văn hoá, từ đó tạo thành một nếp

76

sống tốt, lành mạnh, phát huy tình làng nghĩa xóm, đoàn kết tương thân, tương ái, hỗ trợ giúp

đỡ lẫn nhau trong cộng đồng dân cư, xây dựng được tổ dân phố, cụm dân cư, làng xã an toàn.

+ Trong phong trào sinh viên thanh lịch của nhà trường cần lồng ghép với phong trào chấp

hành Luật giao thông, lấy đây là một nội dung tiêu chuẩn quan trọng để đánh giá một sinh viên

thanh lịch.

+ Nội dung của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được lồng ghép trong các phong

trào khác của Đoàn thanh niên và các phong trào của sinh viên trong nhà trường như: "Phòng ngừa

tội phạm và tệ nạn xã hội trong thanh, thiếu niên", phong trào "Phòng chống ma tuý trong học

đường", "Mùa hè xanh", phong trào đảm bảo vệ sinh môi trường,...

− Để lồng ghép được nội dung của phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc với các

phong trào khác của nhà trường hoặc của Đoàn thanh niên, nhà trường, cơ quan công an cơ sở

(phường, xã, thị trấn) là chủ thể tiến hành xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc,

cần phải có kế hoạch, chủ động kết hợp với nhà trường và Đoàn thanh niên của các trường đóng

trên địa bàn đưa các nội dung cần thiết, phù hợp vào từng phong trào, từng thời điểm thích hợp,

tham gia xây dựng các tiêu chuẩn để đánh giá sự hoạt động, tích cực hoặc thiếu tích cực của từng

sinh viên.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA SINH VIÊN TRONG VIỆC THAM GIA XÂY DỰNG

PHONG TRÀO BẢO VỆ AN NINH TỔ QUỐC

Bảo vệ an ninh quốc gia và giữ gìn trật tự an toàn xã hội là trách nhiệm của toàn Đảng, toàn

dân trong đó có thanh niên Việt Nam.

1. Mỗi sinh viên phải có nhận thức đúng đắn về trách nhiệm công dân đối với công cuộc

bảo vệ an ninh - trật tự của Tổ quốc. Đây là một nhiệm vụ quan trọng để giữ gìn cuộc sống

bình yên cho nhân dân và làm cơ sở nền tảng cho sự phát triển đất nước

− Đối với sinh viên phải nhận thức được sự nghiệp bảo vệ an ninh Tổ quốc là trách nhiệm

của tất cả mọi công dân Việt Nam trong đó lực lượng công an nhân dân làm nòng cốt.

− Sinh viên phải say mê học tập, chăm rèn luyện, có nhận thức đúng những điều hay, lẽ

phải, biết các việc nên làm và không được làm; nắm vững và chấp hành đầy đủ các nội quy, quy

định của nhà trường, các quy định của địa phương và pháp luật của Nhà nước; phát hiện và

mạnh dạn đấu tranh với các hiện tượng tiêu cực.

− Sinh viên phải học tập, rèn luyện tốt, tu dưỡng phẩm chất đạo đức, kính trọng thầy, cô

giáo, tôn trọng các cơ quan chính quyền, tích cực tham gia các phong trào của địa phương.

2. Mỗi sinh viên tự giác chấp hành các quy định về đảm bảo an ninh trật tự của nhà trường và của địa phương nơi cư trú

− Để đảm bảo an ninh trật tự, mọi công dân phải tự giác chấp hành các quy định của Nhà

nước và của địa phương về giữ gìn an ninh trật tự như: bảo vệ sự lãnh đạo của Đảng, bảo vệ việc

thực hiện các chính sách của Nhà nước, bảo vệ chính quyền, bảo vệ sự vững mạnh của các tổ

chức đoàn thể xã hội; chống kẻ địch phá hoại về chính trị tư tưởng, về kinh tế văn hoá xã hội;

xây dựng khối thống nhất toàn dân;...

− Tích cực tham gia vào các hoạt động của nhà trường, của Đoàn thanh niên hoặc của địa

phương tổ chức.

− Không xem, đọc, lưu truyền các văn hoá phẩm độc hại, đồi trụy; không nghe, không bình

luận các luận điểm tuyên truyền xuyên tạc nói xấu Nhà nước xã hội chủ nghĩa của các thế lực

thù địch; không truy cập vào các website có nội dung thiếu lành mạnh.

− Không tự ý thành lập, tham gia hoạt động trong các tổ chức chính trị và các tổ chức có

tính chất chính trị trái pháp luật Việt Nam.

77

− Phát hiện và đề nghị với thầy, cô giáo và các cơ quan chính quyền địa phương nơi cư trú,

học tập để có biện pháp ngăn chặn các hành vi hoạt động tệ nạn xã hội (cờ bạc, ma tuý, mại

dâm), các hành vi xâm hại đến an ninh, trật tự an toàn xã hội.

− Tích cực và gương mẫu chấp hành pháp luật của Nhà nước, các thể lệ hành chính quy

định về lĩnh vực an ninh trật tự; luật lệ an toàn giao thông; an toàn phòng cháy, chữa cháy; vệ

sinh môi trường và các quy định khác.

− Đối với sinh viên lưu trú trong kí túc xá:

+ Giữ gìn và bảo vệ tài sản của nhà trường, không được sử dụng một cách bừa bãi, làm hư

hỏng mất mát tài sản và trang thiết bị trong kí túc xá.

+ Chấp hành tốt nội quy của kí túc xá, thực hiện đầy đủ những cam kết được ghi trong hợp

đồng với ban quản lí kí túc xá.

+ Không tàng trữ vũ khí, chất độc, chất nổ, chất dễ cháy, hoá chất độc hoặc hàng cấm khác

trong kí túc xá.

− Đối với sinh viên tạm trú trong các khu vực dân cư:

+ Thực hiện đầy đủ các quy định về khai báo tạm trú tại khu vực dân cư theo quy định của

pháp luật.

+ Chấp hành tốt các quy định của địa phương nơi cư trú như vệ sinh môi trường, trật tự đô

thị, bảo vệ môi trường.

+ Tích cực tham gia các phong trào giữ gìn an ninh trật tự trên địa bàn.

3. Tích cực tham gia vào các phong trào bảo vệ an ninh trật tự của địa phương

− Phong trào toàn dân ở từng cụm dân cư, từng phường, xã có mạnh hay không là do sự

đóng góp chung của tất cả mọi thành viên trong cộng đồng. Hoạt động này phải trở thành ý thức

tự giác và tự quản của từng người dân, trong đó có sự đóng góp tích cực và quan trọng của sinh

viên.

− Tham gia tích cực vào các phong trào bảo vệ an ninh - trật tự của địa phương, như:

"Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư";"Toàn dân phòng

chống ma tuý", "Tự phòng, tự quản, tự bảo vệ"; phong trào "Toàn dân tham gia cảm hoá giáo

dục người lầm lỗi" cũng như các phong trào bảo vệ an ninh trật tự khác: phong trào xây dựng

cụm dân cư an toàn, số nhà an toàn; tham gia vào các tổ chức quần chúng "Đội thanh niên xung

kích an ninh", "Đội thanh niên tự quản",... tích cực tham gia tuần tra canh gác, phòng ngừa các

hoạt động tội phạm.

− Để thực hiện được các nội dung trên sinh viên thông qua các hoạt động của Đoàn thanh

niên, các hoạt động khác của nhà trường để lồng ghép các nội dung của phong trào bảo vệ an

ninh Tổ quốc.

4. Luôn luôn nêu cao ý thức cảnh giác, tích cực tham gia hoạt động phòng chống tội phạm ở

địa phương, phát hiện những hiện tượng tiêu cực, những hành vi vi phạm pháp luật xảy ra

trong nhà trường và nơi cư trú kịp thời, cung cấp cho cơ quan công an để có biện pháp ngăn

chặn và giải quyết

− Phát hiện các hành vi tuyên truyền, phát tán các văn hoá phẩm đồi trụy, các tài liệu phản

động, báo cáo ngay với ban giám hiệu nhà trường, với thầy, cô giáo chủ nhiệm hoặc cơ quan

công an để thu giữ kịp thời.

− Phát hiện và ngăn chặn các vụ đánh nhau, gây rối trật tự công cộng báo cáo với nhà trường, ban bảo vệ dân phố, cơ quan công an nơi gần nhất để có biện pháp ngăn chặn, tham gia

phát hiện truy bắt các đối tượng phạm pháp bỏ trốn.

78

− Phát hiện các hành vi vi phạm các quy định về trật tự an toàn xã hội như mang chất cháy,

chất nổ, chất độc, vũ khí thô sơ đến trường.

− Phát hiện và báo cáo kịp thời với nhà trường về những người hoặc các hiện tượng sinh

viên có biểu hiện sử dụng các chất ma tuý, đua đòi ăn chơi tụ tập đua xe, đánh bạc ăn tiền...

− Thường xuyên giúp đỡ các bạn gặp khó khăn về điều kiện học tập, động viên các bạn vượt khó để học tập tốt.